

Đạo đức kinh doanh trong ngành dược

Thạc sĩ TRẦN CÔNG KỶ

Hơn mười năm qua, từ khi thực hiện cơ chế đổi mới, chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường, hoạt động kinh doanh ở nước ta trở nên sôi động, người tiêu dùng có cơ hội lựa chọn hàng hóa và dịch vụ, đồng thời vấn đề đạo đức kinh doanh cũng được đặt ra và luôn được dư luận xã hội quan tâm. Đặc biệt đối với ngành dược - kinh doanh loại hàng hóa không chỉ mang ý nghĩa kinh tế mà còn có ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng con người lại càng được dư luận xã hội chú ý.

Thuốc là một loại hàng hóa đặc biệt, giữ vai trò quan trọng trong công tác phòng và chữa bệnh. Thuốc vừa mang thuộc tính của hàng hóa, được lưu thông, mua bán trên thị trường; đồng thời tiêu dùng thuốc lại có ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe con người. Tính đặc biệt của hàng hóa thuốc còn ở chỗ đó là loại hàng hóa mà người tiêu dùng phải mua bất chấp tình trạng tài chính của gia đình đầy đủ hay túng thiếu và Nhà nước thì không thể để cho dân thiếu thuốc.

Nghề nghiệp có ý nghĩa xã hội cao

Hành nghề dược là một hoạt động chuyên môn mang tính nghề nghiệp có ý nghĩa xã hội cao. Nét đặc trưng về đạo đức nghề nghiệp của ngành y tế là lời thề nghề nghiệp - lời thề Hipocrate xuất hiện vào thế kỷ thứ ba sau công nguyên, tức 600 năm sau ngày Hipocrate mất. Đây chính là một cam kết về đạo đức mà mỗi bác sỹ, dược sỹ ở các nước châu Âu và một số nước khác trên thế giới đều phải long trọng tuyên thệ sau khi trình bày luận án và được công nhận tốt nghiệp.

ở nước ta, các bậc danh y như Tuệ Tĩnh (thế kỷ thứ XIV) và đặc biệt là Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác (1720 - 1791) đều hết sức chú trọng xây dựng và truyền đạt y đức người

thầy thuốc. Hải Thượng Lãn Ông thường nói: *"Đạo làm thuốc là nhân thuật có nhiệm vụ giữ gìn tính mạng cho con người, chỉ lấy việc giúp người làm phận sự của mình mà không cầu lợi kể công"*; Ông đã đề ra chín điều dạy trong *"Y huấn cách ngôn"* để rèn dạy người thầy thuốc.

Kế thừa truyền thống đạo đức của dân tộc, của thế giới, ngành y tế nước ta đã luôn quan tâm bồi dưỡng y đức cho cán bộ trong ngành. Tiếp theo Quyết định 2088/ BYT-QĐ của Bộ trưởng Bộ y tế ban hành 12 điều quy định về y đức, ngày 10.08.1999 Bộ trưởng Bộ y tế đã có Quyết định 2397/1999/QĐ-BYT ban hành quy định *"Đạo đức hành nghề dược"*. Ngay tại Điều 1, Đạo đức hành nghề dược nhấn mạnh *"Phải đặt lợi ích của người bệnh và sức khỏe nhân dân lên trên hết"*. Bản quy định cũng đã đề cập đến những nội dung người hành nghề phải thực hiện như phải hướng dẫn sử dụng thuốc hợp lý, an toàn và tiết kiệm, phải nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật và quy định chuyên môn, không ngừng học tập, nâng cao trình độ chuyên môn và kinh nghiệm nghề nghiệp, v.v.

Một số vấn đề đạo đức

Nếu như từ những năm 1980 trở về trước, do nguồn thuốc khan hiếm và thuốc được phân phối hiện vật từ trung ương bởi duy nhất hệ thống doanh nghiệp quốc doanh, thực hành chuyên môn nghề dược chưa đặt nặng vấn đề đạo đức hành nghề, thì từ khi chuyển sang cơ chế thị trường, được phẩm được trao đổi, mua bán trên thị trường với sự tham gia của nhiều cá nhân và thành phần kinh tế, không ít người đã đặt nặng lợi ích kinh tế lên trên đạo đức nghề nghiệp, đạo đức hành nghề được nói chung và đặc biệt, đạo đức kinh doanh dược đã trở thành một vấn đề được dư luận xã hội hết sức quan tâm. Đã có không ít bài báo đề cập đến

vấn đề hành nghề dược trên các lĩnh vực hoạt động như kinh doanh thuốc, quảng cáo thuốc đến hoạt động quản lý,...

Bên cạnh những đóng góp quan trọng của ngành như tạo dựng một thị trường thuốc từ khoảng 30 triệu rúp-đôla/năm thời kỳ những năm 1980 đã đạt khoảng 400 triệu đôla/năm vào thập kỷ 1990, đảm bảo cung ứng đủ thuốc cho nhân dân, chất lượng thuốc ngày càng được nâng cao, thì còn không ít doanh nghiệp, cá nhân chưa tự nguyện tuân thủ đạo đức hành nghề. Tình trạng vi phạm quy chế, quy định chuyên môn trong kinh doanh vẫn còn, như phớt lờ cho người không có chuyên môn trông coi cửa hàng, bán thuốc không rõ nguồn gốc, hướng dẫn khách hàng không chu đáo, chạy theo biệt dược và thuốc đắt tiền, quảng cáo vượt quá tác dụng của thuốc. Nhiều dược sỹ không quan tâm học tập, nâng cao trình độ,...

Trong báo cáo đánh giá năm năm thực hiện pháp lệnh hành nghề y dược tư nhân toàn quốc họp năm 1999 cho thấy: trong số 14.182 cơ sở hành nghề dược trong toàn quốc đã có 2.365 cơ sở bị xử lý hành chính (chiếm 16,68%), có trường hợp vi phạm pháp luật. Bên cạnh đó, có tới 988 cơ sở hành nghề không có giấy phép. Một số cơ sở hành nghề tư nhân vi phạm Quy chế quản lý thuốc gây nghiện, Quy chế quản lý thuốc hướng tâm thần, Quy chế kê đơn, bán thuốc theo đơn, có cơ sở vẫn bán thuốc kém chất lượng, thuốc quá hạn dùng, thuốc không còn nguyên vẹn bao bì, không rõ nguồn gốc xuất xứ. Tình trạng chủ nhà thuốc vắng mặt khi nhà thuốc đang hoạt động, nhân viên bán thuốc không có bằng cấp chuyên môn về dược vẫn khá phổ biến. Một số đại lý hoạt động quá phạm vi, tự mua bán như nhà thuốc,...

(Xem tiếp trang 38)